

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 155 người nộp thuế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 5342/CT-QLN ngày 30/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 155 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 3.446.978.470 đồng (Ba tỷ, bốn trăm bốn mươi sáu triệu, chín trăm bảy mươi tám nghìn, bốn trăm bảy mươi đồng); trong đó:

- Số doanh nghiệp, tổ chức là: 123 người nộp thuế, với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 3.426.663.356 đồng;

- Số cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh là: 32 người nộp thuế, với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 20.315.114 đồng.

(Có danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 Quyết định này, Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa - Đông Sơn điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực thành phố Thanh Hóa - Đông Sơn; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan và người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND thành phố Thanh Hóa;
- UBND huyện Đông Sơn;
- Trang TTĐT Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

DANH SÁCH
NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
	TỔNG CỘNG		155					3.446.978.470	254.278.855	8.026.280	357.458.731	14.535.947	1.461.544.226	5.683.764	30.840	1.345.419.827
I	DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC		123					3.426.663.356	254.278.855	3.295.810	357.450.409	14.535.947	1.453.178.261	0	30.840	1.343.893.234
1	CÔNG TY CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU KHOÁNG TÂY ĐÔ	2800677926	173 Lê Hoàn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					674.511.769	42.775.865		179.466.920	1.907.795	32.027.265			418.333.924
2	CÔNG TY HOÀNG YẾN	2800720096	38- Cao Thắng- Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					5.482.951			4.236.700		1.246.251			
3	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THU HÒA	2800841439	SN 15 Cửa Tả, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					301.161	300.922		72		167			
4	CÔNG TY TNHH THUYẾT HOA	2800846726	SN 59 Tổng Duy Tân, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					94.787.444					94.787.444			
5	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÂN ĐỨC	2800999095	27-29 đại lộ Lê Lợi - Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					6.463.476					5.128.876			1.334.600

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
6	CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DU LỊCH QUỐC TẾ LÊ HUY	2801279653	Số 115 Tổng Duy Tân - Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					274.050	274.050							
7	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN THANHHOALA ND	2801595842	Số 39 Đại Lộ Lê Lợi, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					510.950	510.950							
8	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY LẬP ĐIỆN TRẦN PHÚC THÀNH	2801875864	Số nhà 75 Lê Văn - P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					70.792	41.992							28.800
9	CÔNG TY CỔ PHẦN TM XUẤT NHẬP KHẨU PHÚ CƯỜNG	2801980770	46 Hàng Than, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					78.207			78.207					
10	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯỚC AN TÂM	2802303732	Tầng 3, trung tâm Thương mại số 27-29, đại lộ Lê Lợi, TP Thanh Hóa, tỉnh thanh hóa	Nguyễn Văn Quyền	331626358	14/02/2011	CA Thanh Hóa	5.159					3.159			2.000
11	VĂN PHÒNG LUẬT SƯ THANH KỲ	2800936112	300 Đường Trường Thi P Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					278.700	278.700							

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
12	CÔNG TY CỔ PHẦN XNK Ô TÔ HOÀNG LINH	2801680872	Số 26 Quán Giò, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					175.324			144.484				30.840	
13	CÔNG TY TNHH TLV	2802093820	Tầng 3 Số nhà 17 Đại lộ Lê Lợi, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh thanh hóa	Nguyễn Thị Lan	170038762	17/05/2011	CA Thanh Hóa	789.600								789.600
14	CÔNG TY TNHH HÀ THANH	2800794073	43 Tổng Duy Tân - P Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.005.905.938	77.100.946		14.904.129		387.116.977			526.783.886
15	CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MỸ	2800866264	Tầng 3 Nhà Văn hóa lao động Thanh Hóa, 09 Hàng Nan, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					666.300								666.300
16	CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TÂN SƠN	2800979469	SN: 73 Tổng Duy Tân - P Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh hóa					1.070.302			1.070.302					
17	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ TÀI	2801110512	01 Hàng Than - Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh hóa					18.744.633			354.613	1.161.831				17.228.189

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
18	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NAM ĐỒ	2801168311	Số 63 Cẩm Bá Thước - P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					2.039.235		113.235						1.926.000
19	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHIỆP THANH HÓA	2801547616	SN 29 phố Cao Thắng, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					771.985					2.035			769.950
20	CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO NAM DƯƠNG	2801603719	Số nhà 67 Đại Lộ Lê Lợi - P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					14.710.178			1.523.380		11.079.814			2.106.984
21	CÔNG TY TNHH NEW LINES MEDIA	2801894842	Số nhà 24/54 Tổng Duy Tân - P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa					848.900								848.900
22	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI AN THỊNH	2801969590	SN 15 Đại Lộ Lê Lợi, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh hóa					15.250								15.250
23	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐT & XD TÂM VIỆT	2802278613	Số 12B Cửa Tả, P. lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					3.494.700	2.520.000							974.700

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
24	CÔNG TY TNHH DVTM DUYÊN THỐNG	2802533084	SN 30A, phố Lê Hữu Lập, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh hóa					591.602	589.400				2.202			
25	CÔNG TY CP KIẾN TRÚC NỘI THẤT BBHOME	2802534031	Số 04 Cao Thắng, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh hóa					310.200								310.200
26	CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP THƯƠNG MẠI TOÀN HẢ	2802561074	Sn 07 Lý Thường Kiệt, P. Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					377.300	377.300							
27	CÔNG TY THIẾT BỊ PHÒNG CHÁY-CHỮA CHÁY THANH HOÁ	2800721974	, TP Thanh Hóa292B-Đường Trường Thi-Trường Thi, tỉnh Thanh Hóa					22.873.847			4.449.631		8.152.792			10.271.424
28	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LAN ANH	2800836189	510 Bà Triệu - P Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh hóa					510.950	510.950							
29	CÔNG TY CP XÂY DỰNG HƯNG ĐẠT	2800967720	Số: 60 Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					124.121.342	162.972		595.021		16.612.306			106.751.043

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
30	CÔNG TY TNHH DVTM & MAY MẶC THANH HÀ	28010016 72	Số nhà 183 đường Lò Chum, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.406.471	695.945		599.469		18.057			93.000
31	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI CẢNH CƯỜNG	28011721 95	166B Lò Chum- P Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					310.580.636	38.572.900		8.498.358	11.466.321	98.464.142			153.578.915
32	CÔNG TY TNHH MÁY TÍNH TRUNG THÀNH	28012592 62	294 Trường Thi, P Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.009.916	613.140		396.776					
33	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THI CÔNG VIỆT HOÀNG LONG	28019716 70	11B đường Hải Triều, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.250								1.250
34	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TÂM VIỆT SƠN	28024197 37	Số 09A, đường Trần Thị Nam, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa					11.762.940	650				11.762.290			
35	CÔNG TY TNHH DV & TM ĐỒNG DƯƠNG	28024209 72	Số 30, đường Nguyễn Tạo, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					746.400								746.400

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
36	CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG NHÀ GẮC MÁI	28025381 24	Số 46 Nguyễn Thái Học, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.569.600	802.800							766.800
37	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NGỌC ĐẠI PHÁT	28025528 34	Thôn Đông, Phường Đông Lĩnh, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	Nguyễn Đức Anh	172209717	02/12/20 14	CA Thanh Hóa	124.400	14.000							110.400
38	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DỊCH VỤ CÀM ĐỒ KIM GIỚI	28025821 94	Thôn Vĩnh Ngọc, Phường Đông Lĩnh, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	Nguyễn Kim Giới	172018425	27/4/201 5	CA Thanh Hóa	310.200								310.200
39	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SAO VIỆT	28008365 27	Xóm Tân Thọ, Phường Đông Tân, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa					636.800								636.800
40	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP NAM TRUNG THỦY	28015564 27	Thôn Tân Cộng, Phường Đông Tân, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	Nguyễn Thị Én	170093249	21/7/200 4	CA Thanh Hóa	1.384.270	511.100							873.170
41	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỄN THÔNG NGỌC SƠN	28024712 86	Thôn Tân Lê, Phường Đông Tân, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa					480.240	479.640							600

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
42	CÔNG TY TNHH HOÀNG MINH CHÍNH Đ.H	2802501533	Thôn Tân Tự, Phường Đông Tân, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	Hoàng Minh Chính	171404609	20/06/2013	CA Thanh Hóa	529.200								529.200
43	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HUY DUẨN	2802562582	Thôn Tân Thọ, Phường Đông Tân, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	Lê Huy Duẩn	171796973	09/07/2015	CA Thanh Hóa	310.200								310.200
44	CÔNG TY CỔ PHẦN TỰ ĐỘNG HÓA TÂN HOÀNG	2801529374	Số nhà 62 Đội Cung, Phường Đông Thọ, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa					93.848.689			1.456.902		62.473.892			29.917.895
45	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG GIA	2800860431	05/205 Đình Hương, P. Đông Cương, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					5.465.913	-	-	3.336.500		2.129.413			-
46	CÔNG TY TNHH ĐẤT VIỆT	2800816753	118- Đình Hương, P. Đông Cương, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					333.400	-	-	310.650		-			22.750
47	CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CƯỜNG ĐẠT	2800846733	Nhà ông Nguyễn Đăng Vinh- Thôn 2 Hoà Bình, P. Đông Hương, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					464.500	464.500	-	-		-			-

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
48	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO DU HỌC VÀ XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG PHÁT ĐẠT	2802413051	Số 525B, đường Lê Lai, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					1.332.590	1.022.390	-	-		-			310.200
49	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐỨC THUẬN LÊ LAI	2802585452	Số 597 Lê Lai, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Lê Khắc Thắng	38088000291	29.02.2016	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	255.300	-	-	-		-			255.300
50	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ ĐIỆN NĂNG QUẢNG HƯNG II	2801175291	Thôn 6 - xã Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					356.734	-	-	-		34.249			322.485
51	CÔNG TY TNHH VINALINK	2801167660	Số 68 Lê Lai - Xã Quảng Hưng, , Thành phố Thanh Hoá	Nguyễn Hữu Môn	172035166	06/02/2007	CA Thanh Hóa	2.591.079	2.554.750	-	22.829		-			13.500
52	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KÍNH CƯỜNG LỰC	2801704058	Khu công nghiệp Lê Môn, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					1.001.087	-	-	-		1.001.087			-

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
53	CÔNG TY CỔ PHẦN UYÊN HOÀNG	28014321 71	Số nhà 11 Lê Lai, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					14.046.717	3.576.650	-	-		10.470.067			-
54	CÔNG TY TNHH CƯỜNG LONG THANH HÓA	28019447 65	Số 10 Lê Lai, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					636.800	-	-	-		-			636.800
55	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MAI HỢP THÀNH	28019608 62	Số nhà 203 đường Bạch Đăng, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					44.500	-	-	-		-			44.500
56	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MAI VÀ DỊCH VỤ QUÂN NHÂM	28025068 91	Số 153, Đường Trần Bình Trọng, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Đức Quân	173304143	13.01.20 11	CA Thanh Hóa	361.467	-	-	-		361.467			-
57	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TÀI CHÍNH VÀ DV CẨM ĐỒ HOA MAI	28024515 22	Số nhà 03/12, Nguyễn Phục, Phường Quảng Thắng, TP Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa	Trần Quang Trườn g	172993724	10.10.20 13	CA Thanh Hóa	33.000	-	-	-		-			33.000

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
58	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG GÓC VIỆT	28011268 33	Nhà ông Lê Anh Quế, xóm 4, Quảng Thắng, , Thành phố Thanh Hoá					22.504.547	5.515.723	-	-		14.268.924			2.719.900
59	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MẠNH HÙNG PHÁT	28017319 82	Nhà ông Đàm Sỹ Nguyên, đường Nguyễn Phục, xóm 4, Phường Quảng Thắng, Thành phố Thanh Hoá	Đàm Sỹ Mạnh	172012123	30/12/20 10	CA Thanh Hóa	621.300	-	-	-		-			621.300
60	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DVTM NGỌC THẮNG	28019729 95	Lô 11 MBQH số 182, Phường Quảng Thắng, Thành phố Thanh Hoá	Nguyễn Thị Hồng Thắng	171831852	18/07/20 12	CA Thanh Hóa	683.100	-	-	-		-			683.100
61	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA DỊCH VỤ VIỆN THÔNG NT365	28022885 62	SN 84 Chi Lăng, thôn Thành Mai, Phường Quảng Thành, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					158.790	-	-	-		158.790			-
62	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ ĐIỆN NĂNG QUẢNG THÀNH I	28011699 96	Thôn Thành Yên - phường Quảng Thành, , Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					470	-	-	-		-			470

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
63	CÔNG TY TNHH SONG TIẾN HẢI	2801684683	Km số 10, quốc lộ 47 thôn Thành Bắc, Phường Quảng Thành, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					1.031.238	-	-	-		272.938			758.300
64	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TRUÔNG TÙNG	2801950039	Số 89/57 đường Chi Lăng - Minh Trại, Phường Quảng Thành, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					636.800	-	-	-		-			636.800
65	CÔNG TY TNHH KINH DOANH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI DƯƠNG	2801439850	Nhà ông Trịnh Văn Hùng, thôn Thành Mai, Phường Quảng Thành, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					182.700	182.700	-	-		-			-
66	CÔNG TY TNHH NÔNG THÔN VIỆT	2801321753	Thôn Thành Yên, phường Quảng Thành, , Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					2.402.400	2.402.400	-	-		-			-

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
67	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI THUẬN PHÁT VIỆT NAM	2801696512	Nhà ông Cao Dương Tân, thôn Thịnh Hùng, phường Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					62.221.389	5.022.143	-	3.960.123		28.643.717			24.595.406
68	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI 307	2801410097	Thôn Thịnh Vạn, P. Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hoá tỉnh Thanh Hóa					687.600	-	-	-		-			687.600
69	CÔNG TY THƯƠNG MẠI NGỌC THANH	2800492957	Cây xăng phường Quảng Thịnh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					5.464.214	2.248.304	-	2.581.653		634.257			-
70	CÔNG TY TNHH TRUNG NAM BẮC	2800776388	Thịnh Hùng- Quảng Thịnh, , Huyện Quảng Xương					1.362.516	781.980	-	580.536		-			-
71	CÔNG TY TNHH ĐÀM LONG	2802482778	Thôn Gia Lộc, P. Quảng Thịnh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Đàm Lê Tới	171819002	07.01.2015	CA Thanh Hóa	423.300	26.200	-	-		-			397.100

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
72	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC TÀI LỘC	2801688399	Nhà ông Nguyễn Trọng Đông, thôn Tiến Thọ, P. Quảng Thịnh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					12.081.765	1.366.367	1.030.741	2.788.178		5.915.507			980.972
73	TỔ HỢP THƯƠNG BINH CHIẾN THẮNG	2800156698	16- Nguyễn Trãi- Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					202.195	182.700				17.409			2.086
74	TỔ HỢP TÁC TIỀN BỘ	2800156803	200- Nguyễn Trãi- Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					354.174								354.174
75	CÔNG TY HỒNG MINH	2800720730	128- Lê Quý Đôn - Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					732.799.309			116.711.507		616.087.802			
76	CÔNG TY THƯƠNG MẠI HỒNG PHÚC	2800748542	105, Đình Công Tráng- Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.826.639	1.826.639							

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
77	CÔNG TY CP TM DU LỊCH TƯ VẤN VÀ CUNG ỨNG LỄ ĐỨC THẮNG	2800783804	20- Đào Duy Từ- Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					13.077.111	456.750				12.342.248			278.113
78	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHƯƠNG LINH	2800803810	239 Lê Hoàn, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					31.817					30.121			1.696
79	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHƯƠNG MAI	2800818091	22 Nguyễn Trinh Tiếp -P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					22.078.428					15.529.138			6.549.290
80	CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BẮC VIỆT	2800820044	06- Lê Hồng Phong- Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					187.132								187.132
81	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI MINH HIẾU	2800984003	SN 19 Nguyễn Trinh Tiếp, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					2.151.834		2.151.834						
82	CÔNG TY TNHH PHÚ XUÂN TRƯỜNG	2801009865	Số 332 Lê Hoàn, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					2.510.017	2.380.800				129.217			

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
83	CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUỲ KIM ANH	2801062749	08 Hàn Thuyên - P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					2.512.125	2.512.125							
84	CÔNG TY TNHH TIN HỌC VÀ TRUYỀN THÔNG MIỀN BẮC	2801106932	Số 41 Hạc Thành - P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					802.689	776.475							26.214
85	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THIÊN PHÚ	2801110865	Số 177 Trần Phú - P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					14.665.613	1.004.850		1.420.902		8.747.812			3.492.049
86	CÔNG TY TNHH MÁY TÍNH THÀNH AN	2801147978	Số 63 Nguyễn Trãi - P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					3.096.375	462.285		1.611.144					1.022.946
87	CÔNG TY TNHH KHANH HOÀ	2801171988	Số 11 Đinh Công Tráng - P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.364.580			1304730					59.850
88	CÔNG TY TNHH HOÀNG CƯỜNG	2801174347	Số nhà 02 Ngõ Đồng Lực, đường Hàn Thuyên, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					10.083.424			981.123		3.559.243			5.543.058

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
89	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT BẮC MIỀN TRUNG	2801282670	SN 27 Hà Văn Mao, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					11.000								11.000
90	CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY ĐỒNG LỰC VIỆT NAM	2801290488	Số 170 Nguyễn Trãi, P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					2.597.128								2.597.128
91	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN VIỆT PHÁT	2801328043	Số 117 Đinh Công Tráng, P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					8.221.785	8139285							82.500
92	TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ BIỂN MIỀN TRUNG	2801404343	Số nhà 44 Minh Khai, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.673.791					1.415.640			258.151
93	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TOÀN ĐẠT	2801407545	Số 41 Đinh Chương Dương, P Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					823.560	823.560							
94	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ INTECH	2801444427	SN 166 Nguyễn Trãi, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					2.960.130			2.571.706					388.424

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
95	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI & XÂY DỰNG ĐẠI PHÁT	28015808 53	Số 34 Lương Thế Vinh, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.015.350	1.004.850							10.500
96	CÔNG TY CỔ PHẦN NAM THIỆN HÀ	28015837 98	Số nhà 19 Đình Công Trắng, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					556.175	502.425							53.750
97	CÔNG TY TNHH HVD	28016368 98	SN 77 Nguyễn Trinh Tiếp, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					3.101.400	2.009.700							1.091.700
98	CÔNG TY TNHH BÁN ĐẦU GIÁ TÀI SẢN BA ĐÌNH - THANH HÓA	28016709 48	Số 41 Cửa tả, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					680.572								680.572
99	CÔNG TY TNHH XD THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI T&T	28024302 40	Số 16, Lê Thế Long, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Quang Thịnh	171719914	06.06.20 19	CA Thanh Hóa	696.765			257.160		73.605			366.000
10 0	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HCL	28024519 70	Số 163 Đình Công Trắng, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Quang Văn Cường	172458963	17.08.20 07	CA Thanh Hóa	27.595					1.195			26.400

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
10 1	CÔNG TY TNHH MTV THU LAN	2802538533	Số 54 Minh Khai, Ba Đình, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thanh Lan	172025800	09.05.2003	CA Thanh Hóa	3.000								3.000
10 2	CÔNG TY TNHH MINH CHIẾN	2801381840	Số 12B/139 Lê Lai, P Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					4.289.450	3.576.650							712.800
10 3	CÔNG TY TNHH HƯNG THẮNG	2801048920	Số 311 Trần Hưng Đạo - P Nam Ngạn, , Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					55.242	-		-		55.242			-
10 4	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT XÔ	2801328413	Số nhà 377 đường Duy Tân, P. Nam Ngạn, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					602	-		-		-			602
10 5	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRỌNG PHÁT	2801370824	Số 63 phố 1, đường Lê Lai, P Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					106.062			106.062					
10 6	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KHẢO SÁT & THIẾT KẾ CÁC CÔNG TRÌNH MỎ	2801388388	Số 19 ngõ Đặng Tất, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.710.508	165.584		1.035.258		509.666			

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
10 7	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ GIÁO DỤC SAO VIỆT	2801409373	SN 247B đường Lê Lai, P Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					91.350	91.350							
10 8	CÔNG TY TNHH THỊNH SƠN	2801571471	Số 124 Lương Đắc Bằng , p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					25.271			25.271					
10 9	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ QUANG ANH	2801579329	Số nhà 32, phố Lương Đắc Bằng, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.900.197					596.150			1.304.047
11 0	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG VẠN NIỀM TIN	2801675689	83 Trần Bình Trọng, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					681.300								681.300
11 1	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRANG NHUNG EVN	2801781207	Số 191 đường Lê Lai, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.467.809	831.009							636.800
11 2	CÔNG TY TNHH NỘI THẤT GEMI	2802511404	Số 10/198 Lê Lai, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					91.200								91.200

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
11 3	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG AN PHÁT THÀNH	28026576 36	Lô 28, MBQH 414, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					1.066.300					1.066.300			
11 4	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CTH	28011528 72	Số 421 A Lê Thánh Tông, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa					35.576.645	35233489		70113		249388			23.655
11 5	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG BINH MỪNG 3-2	28015238 94	Lô 199, mặt bằng 08, Phường Nam Ngân, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					1.709.400	-		-		-			1.709.400
11 6	CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TỒN DI SẢN LAM KINH	28017050 83	276B Nguyễn Trãi, Phường Tân Sơn, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					696.300	-		-		-			696.300
11 7	CÔNG TY TNHH LUẬN THÀNH	28023113 56	SN 12 đường Phan Huy Chú, Phường Tân Sơn, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					513.300	-		-		-			513.300

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
11 8	CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG CƯỜNG PHÁT	2802156372	Số nhà 130 Nam Sơn, Phường An Hoạch (nay là phường An Hưng), Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					1.044.450	-		-		-			1.044.450
11 9	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ VĂN HIỀN P.T	2802072690	Số 191 phố Trung Sơn, Phường An Hoạch (nay là P. An Hưng), TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa					994.200	-		-		-			994.200
12 0	VĂN PHÒNG LUẬT SƯ HOÀNG NGỌC	2802147804	Số 91A, phố 17 Lương Đắc Bằng, p. Đông Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Ngọc Nga	170049371	09.09.2011	CA Thanh Hóa	2.819								2.819
12 1	CÔNG TY TNHH DVTM TÍN THÀNH	2802452572	179 Tân Sơn, Phường An Hoạch (nay là phường An Hưng), TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Trần Thị Linh Chi	173345806	21.01.2013	CA Thanh Hóa	310.200	-		-		-			310.200
12 2	CÔNG TY TNHH MTV HÀ DIỆP ANH	2802459088	Xóm Hưng, Xã Đông Hưng ((nay là P. An Hưng), TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Trần Đình Hiếu	173015919	01.07.2014	CA Thanh Hóa	530.400	-		-		-			530.400

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
123	CÔNG TY TNHH AN HOẠCH	2801853194	SN 225, phố Nam Sơn, Phường An Hưng, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Xuân Tuyền	172209095	06.8.2001	CA Thanh Hóa	819.965	-		-		-			819.965
II	CÁ NHÂN, CÁ NHÂN KINH DOANH, HỘ GIA ĐÌNH, HỘ KINH DOANH		32					20.315.114	0	4.730.470	8.322	0	8.365.965	5.683.764	0	1.526.593
1	HOÀNG NGỌC DẬU	2800238929	180- Bà Triệu, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Ngọc Dậu	170194655	07.10.1985	CA Thanh Hoá	1.481.588		565.867			915.721			-
2	NGUYỄN THỊ BÌNH	2800268137	17- Hương Long, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Bình	171476212	01.01.1980	CA Thanh Hoá	8.934		3.659			5.275			-
3	LÊ VĂN HÂN	2801505408	27- Đình Hương, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Hân	170016790	19.12.2007	CA Thanh Hoá	310.658		103.142			207.516			-
4	TÀO THỊ THÚY	8007829383	343- Bà Triệu, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Tào Thị Thúy	171732784	23.07.2012	CA Thanh Hoá	442.480		442.480			-			-

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
5	NGUYỄN ĐÌNH TÌNH	80499956 18	244- Bà Triệu, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Đình Tình	172473538	22.07.20 14	CA Thanh Hoá	91.629		30.702			60.927			-
6	ĐẶNG THỊ DUNG	80534090 55	04/74- Đông Quang, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Đặng Thị Dung	171684528	21.02.20 14	CA Thanh Hoá	121.173		30.375			60.753			30.045
7	TRẦN THỊ HỒNG	81848016 04	phố Tân Long, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Trần Thị Hồng	172987929	14.08.20 04	CA Thanh Hoá	4.898.380		1.612.713			3.225.457			60.210
8	DƯƠNG THỊ OANH	85421909 40	339 - Bà Triệu, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa	Dươn g Thị Oanh	174730207	04.08.20 11	CA Thanh Hoá	20.560		2.294			4.586			13.680
9	TRẦN QUANG VÂN	28004906 53	10- Dụ Tượng, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Trần Quang Vân	170083015	01.01.19 80	CA Thanh Hóa	40.429	-	377	8.322		2.573	-		29.157

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
10	NGUYỄN TRỌNG PHƯƠNG	2801651208	06/93- Trần Xuân Soạn, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Trọng Phương	171480818	07.04.2008	CA Thanh Hóa	282.477	-	2.570	-		79.357	-		200.550
11	NGÔ THỊ TUYẾT NHUNG	2802398558	Lô 07- MBQH 89, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Ngô Thị Tuyết Nhung	173362254	12.02.2009	CA Thanh Hóa	1.691.497	-	422.480	-		846.077	-		422.940
12	KIM NGỌC ĐẠT	2802432583	268A- Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Kim Ngọc Đạt	173699713	14.07.2015	CA Thanh Hóa	558.266	-	171.236	-		340.500	-		46.530
13	LÊ TIẾN THỌ	2802452389	02A/547- Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Lê Tiến Thọ	171856422	10.09.1996	CA Thanh Hóa	2.553.547	-	796.642	-		1.592.925	-		163.980
14	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	2802478718	299- Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hoàng Anh	174503087	29.05.2015	CA Thanh Hóa	11.472	-	3.889	-		7.583	-		-

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
15	NGUYỄN MAI KHANH	2802496202	154B- Thành Thái, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Mai Khanh	173340520	18.03.2014	CA Thanh Hóa	249.960	-	69.430	-		138.860	-		41.670
16	NGUYỄN THỊ HÀ	2802518992	Kiốt 69+72- chợ Đông Thọ, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hà	171759300	22.11.1995	CA Thanh Hóa	41.175	-	315	-		630	-		40.230
17	MAI THANH NGÀ	2802540229	408 - Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Mai Thanh Ngà	038184004854	25.11.2016	Cục ĐKQL và DLQG về dân cư	107.517	-	19.114	-		38.303	-		50.100
18	NGUYỄN THỊ HUYỀN MY	2802566629	27 - Trần Xuân Soạn, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Huyền My	174853303	03.04.2013	CA Thanh Hóa	17.120	-	1.147	-		2.293	-		13.680
19	NGUYỄN THỊ HOA	2802571971	292 - Dương Đình Nghệ, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hoa	038178001859	22.05.2018	Cục ĐKQL và DLQG về dân cư	20.560	-	2.294	-		4.586	-		13.680

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
20	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	2802571996	350 - Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hồng Nhung	174181900	12.10.2015	CA Thanh Hóa	46.935	-	2.970	-		5.940	-		38.025
21	NGUYỄN THỊ LUYỀN	2802659182	204 - Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Luyên	036177006312	25.09.2018	Cục ĐKQL và DLQG về dân cư	21.330	-	5.460	-		10.920	-		4.950
22	NGUYỄN THỊ HOA	2802680755	Lô 26 N5 - Dương Đình Nghệ - Đông Thọ, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hoa	173114820	24.10.2006	CA Thanh Hóa	3.035	-	75	-		80	-		2.880
23	TRẦN XUÂN DƯƠNG	2802802227	381 - Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Trần Xuân Dương	038090007540	28.06.2017	Cục ĐKQL và DLQG về dân cư	93.384	-	19.647	-		49.122	-		24.615
24	NGUYỄN THỊ THÚY	2802827479	SN 57 Phố Lương Đình Của, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thúy	038175000215	04.12.2015	Cục ĐKQL và DLQG về dân cư	13.680	-	-	-		-	-		13.680

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	$9=10+11+...+17$	10	11	12	13	14	15	16	17
25	ĐỖ THỊ HƯƠNG	80078318 01	325- Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Thị Hươn g	171525459	10.07.20 12	CA Thanh Hóa	25.058	-	1.147	-		2.293	-		21.618
26	NGUYỄN VĂN HIỀN	80105131 00	324- Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Hiền	172019562	15.04.20 02	CA Thanh Hóa	314.998	-	130.873	-		184.125	-		-
27	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	80140916 11	172- Thành Thái, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thanh Hươn g	172015156	24.02.20 10	CA Thanh Hóa	239.541	-	34.643	-		68.548	-		136.350
28	PHAN THỊ LAN	80539351 92	Lô 14- Dương Đình Nghệ, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Phan Thị Lan	170179464	06.04.20 10	CA Thanh Hóa	5.689.687	-	-	-		-	5.683.764		5.923
29	LÊ QUANG HẢI	80618059 44	Lô 173 - Dương Đình Nghệ, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Lê Quang Hải	172004652	01.01.20 00	CA Thanh Hóa	106.001	-	9.473	-		18.948	-		77.580

T T	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):							
									4272	4917	4918	4927	4931	4934	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11+...+17	10	11	12	13	14	15	16	17
30	NGUYỄN BÁ CƯỜNG	80844981 50	151- Lý Thái Tông, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn n Bá Cường	173343657	08.07.20 15	CA Thanh Hóa	783.318	-	240.650	-		482.458	-		60.210
31	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	83636504 22	141 Đội Cung, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn n Thị Phươn g	171868187	30.04.19 78	CA Thanh Hóa	17.775	-	1.365	-		2.730	-		13.680
32	NGÔ THỊ HUYỀN	83707649 67	06 - Đông Tác, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa,tỉnh Thanh Hóa	Ngô Thị Huyền	171778143	01.03.20 13	CA Thanh Hóa	10.950	-	3.441	-		6.879	-		630